| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày: 21 - 01 – 2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – TÂY NINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Bùi Ngọc Tuyến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Nguyễn Thị Tĩnh

2/ Bà Lê Thị Kim Uyên

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Mai Phuong - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Hữu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2025/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ tên: Nguyễn Văn C; giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 4 năm 1976 tại tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, thẻ CCCD: 082076017992, cấp ngày 01 tháng 4 năm 2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; nơi thường trú: Ấp P, xã L, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở hiện tại: Ấp P, xã L, tỉnh Đồng Tháp; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Tài xế; tiền án, tiền sự: Không. Con bà Nguyễn Thị Đ (chết), con ông Phạm Văn T (chết); vợ: Võ Thị H, sinh năm 1974; con: Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1998 và Nguyễn Phúc H2, sinh năm 2005. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/8/2025 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Huỳnh Quốc H3 (đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1972

2. Bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã T, tỉnh Tây Ninh

*Người đại diện theo ủy quyền của ông T1*: bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1976 (có mặt)

- Bị đơn dân sự: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Thành P1, sinh năm 1959

Địa chỉ: B T, phường L, Tây Ninh. (vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 15/4/2025, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải biển số 47C-222.54 từ xã C, tỉnh Đồng Tháp đến xã B, tỉnh Tây Ninh để giao hàng. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn Km 943+ 970m Quốc lộ A thuộc khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh, C đang điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ A, trên làn đường sát dải phân cách. Lúc này, C thấy phía trước có một xe ô tô tải đang chạy cùng làn đường nên C đánh lái về bên phải để vượt lên trước phía làn đường bên phải, thì góc bên phải đầu xe ô tô tải 47C-222.54 va chạm vào đuôi xe mô tô biển số 62F7-9301 và va chạm vào người Huỳnh Quốc H3 điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả: Huỳnh Quốc H3 bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện Đ1.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 11 giờ 45 phút ngày 15/4/2025 thể hiện nội dung như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đường hai chiều, có dải phân cách, bằng bê tông phân chia đường thành hai chiều riêng biệt. Phần đường xảy ra tai nạn là phần đường có hướng từ tỉnh Đồng Tháp đi thành phố Hồ Chí Minh mặt đường bằng nhựa, tương đối bằng phẳng, không bị hạn chế tầm nhìn. Đường có 03 làn đường, giữa các làn đường có vạch sơn kẻ đường màu trắng phân chia làn, làn đường bên trái rộng 3m50; làn đường giữa rộng 3m50, làn đường bên phải rộng 2m. Đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu giao thông đường bộ.

Chọn cột cây số Km 1944 nằm bên trái theo đường tỉnh Đồng Tháp đi thành phố Hồ Chí Minh (nằm trên dải phân cách bằng bê tông) làm điểm mốc cố định của hiện trường.

Chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng tỉnh Đồng Tháp đi thành phố Hồ Chí Minh làm lề chuẩn.

Mô tả theo số thứ tự vị trí phương tiện, dấu vết, phương tiện tại hiện trường được mô tả và đo đạc vào mép đường nhựa bên phải theo hướng tỉnh Đồng Tháp đi thành phố Hồ Chí Minh như sau: Vết cày được đánh dấu tại vị trí số (1); vết (1) có kích thước dài 6m30; có chiều hướng tỉnh Đồng Tháp đi thành phố Hồ Chí Minh điểm đầu đo vào mép đường nhựa bên phải 3m50; điểm cuối

vết (1) đo vào mép đường bên phải 2m35. Từ điểm cuối vết (1) đo về hướng thành phố Hồ Chí Minh 4m50 là vị trí tâm trục sau xe mô tô 62F7-9301; xe mô tô 62F7-9301 được đánh dấu tại ví trí số (2); xe (2) ngã nằm nghiêng bên phải, đầu xe quay vào lề phải hơi chết về hướng thành phố Hồ Chí Minh; tâm trục trước xe (2) đo vào mép đường nhựa bên phải 1m60. Từ tâm trục sau xe (2) đo về hướng tỉnh Đồng Tháp chếch sang hướng tim đường 0m45 là vị trí tâm trục trước bên phải xe ô tô tải 47C-222.54; xe ô tô tải 47C-222.54 được đánh dấu ở vị trí số (3); xe (3) đầu xe quay về hướng thành phố Hồ Chí Minh hơi chích vào lề đường bên phải; đuôi xe quay về hướng tỉnh Đồng Tháp; tâm trục trước bên phải xe (3) đo vào mép đường nhựa bên phải 2m40. Từ điểm đầu vết (1) đo về hướng thành phố Hồ Chí Minh hơi chích vào lề đường bên phải 1m40 là vị trí tâm vùng mảnh nhựa vỡ; vùng mảnh nhựa vỡ được đánh dấu tại vị trí số (4) vết (4) có kích thước dài 0m80, rộng 0m50; tâm đo vào mép đường nhựa bên phải 2m35. Từ điểm đầu vết (1) đo về hướng tỉnh Đồng Tháp chích ra hướng tim đường 28m50 là vị trí điểm mốc cố định của hiện trường (cột cây số 1944).

Tại biên bản khám phương tiện ngày 15/4/2025 thể hiện: Xe mô tô biển số 62F7-9301: Ốp nhựa bảo vệ khung nâng xe phía sau có vết trượt kích thước dài 7.5cm, rộng 3cm; Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía sau bị vỡ kích thước dài 8.5cm, rộng 6cm; Biển số bị cong, thụng từ sau về trước; Đầu cùng phanh tay bên phải có vết trượt, xước kích thước dài 1.5cm, rộng 1cm; Mặt ngoài bệ phanh chân có vết trượt, xước kích thước dài 2.5cm, rộng 0.5cm; Mặt ngoài thanh cao su gác chân trước bên phải có vết trượt, xước kích thước dài 3cm, rộng 1.5cm.

Xe ô tô tải biển số 47C-222.54: Cản trước đầu xe có nhiều vết trượt, xước, bong tróc sơn có kích thước dài 23cm, rộng 4cm; Biển số phía trước bị cong từ trước về sau; có nhiều vết trượt, xước dính chất màu đỏ; Mặt phía dưới cản trước đầu xe có vết trượt màu đen kích thước dài 3cm, rộng 2.5cm.

Tại Kết luận giám định tử thi số 65/KLGĐTT-TTPY ngày 14/5/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh T xác định: Huỳnh Quốc H3 tử vong do chấn thương vào vùng ngực, bụng gây gây gãy nhiều xương sườn, dập rách phổi, đứt phế quản phổi bên phải, vỡ gan dẫn đến suy tuần hoàn cấp suy hô hấp cấp.

Tại Kết luận giám định độc chất số 818/1136/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 12/5/2025 của P2 tại thành phố Hồ Chí Minh xác định: Không tìm thấy các chất độc trong cơ thể Huỳnh Quốc H3.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu và chất kích thích trong máu của Bệnh viện đa khoa Long An ngày 15/4/2025, xác định:

Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu xác định: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Văn C là 0.49 mmol/l <10,9mmol/L.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa nước tiểu xác định: Nguyễn Văn C âm tính với A; M; M1 và M2.

Tại Công văn trả lời số 1565/C09B ngày 29/10/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh xác định:

Trước, trong và sau khi tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh xe ô tô biển số 47C-222.54 bị hư hỏng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. Nguyên nhân là do bề mặt má phanh và trống phanh các bánh xe trục 2 bị hư hỏng, chai cứng, khuyết lõm sâu và bám dính chất bôi trơn trên bề mặt má phanh và trống phanh, dẫn đến suy giảm lực phanh tại các bánh xe khi thao tác phanh.

Trước, trong và sau tai nạn giao thông, hệ thống lái của xe ô tô biển số 47C-222.54 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô biển số 62F7-9302; 01 xe ô tô tải biển số 47C-222.54 để phục vụ điều tra. Ngày 03 và 04/12/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình bị hại Huỳnh Quốc H3 số tiền là 330.000.000 đồng, bà Nguyễn Ngọc P đại diện gia đình nạn nhân đã nhận đủ số tiền và có đơn bãi nại cho bị cáo, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS-KV1 ngày 22/12/2025 của Viện kiểm sát nhân Khu vực 1 - Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng: Bị cáo Nguyễn Văn C xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và không có tranh luận gì khác.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Ngọc P xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo đi làm chăm lo cho gia đình. Ngoài ra đại diện bị hại không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn dân sự ông Phạm Văn D không có yêu cầu nào khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án

không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo*:* Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người tham gia tố tụng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 15/4/2025, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải biển số 47C-222.54, đi trên đường Q từ xã C, tỉnh Đồng Tháp đến xã B, tỉnh Tây Ninh. Khi đi đến đoạn Km 943+ 970m Quốc lộ A thuộc khu phố T, phường L, tỉnh Tây Ninh, C phát hiện xe ô tô tải phía trước chạy cùng làn đường. Chây cho xe chuyển làn đường vượt lên phía phải nhưng không có tín hiệu báo trước thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 62F7-9301 do Huỳnh Quốc H3 điều điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả: Huỳnh Quốc H3 tử vong sau đó tại Bệnh viện Đ1.

Hành vi của Nguyễn Văn C vi phạm vào khoản 2 Điều 13 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả chết một người nên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 2 Điều 13 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định: "2. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; mỗi lần chuyển làn đường chỉ được phép chuyển sang một làn đường liền kề; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước; phải quan sát bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía trước, phía sau và hai bên mới được chuyển làn."

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-KV1 ngày 22/12/2025 là hoàn toàn có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, được đại diện bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên bị cáo được hưởng các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó khi quyết định hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, chưa cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù mà xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa, đồng thời tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội với lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử thống nhất miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn C đã bồi thường cho gia đình bị hại Huỳnh Quốc H3 số tiền là 330.000.000 đồng, đại diện bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án*:* Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô biển số 62F7-9302; 01 xe ô tô tải biển số 47C-222.54 để phục vụ điều tra. Ngày 03 và 04/12/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (ngày 21/01/2026)

3.1. Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3.2. Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh; (01)
- VKSND tỉnh Tây Ninh; (01)
- VKSND KV1-Tây Ninh; (01)
- Công an tỉnh Tây Ninh; (01)
- Phòng THADS KV1-Tây Ninh;(01)
- UBND (nơi bị cáo cư trú); (01)
- Bị cáo; (01)
- Đương sự (3)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Tuyến**

| Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa |
| --- | --- |
| **Nguyễn Văn Sở - Lê Thị Đông** | **Bùi Ngọc Tuyến** |